

Số: 2704/QĐ-UBND

Bình Phước, ngày 16 tháng 12 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Kế hoạch hoạt động Kiểm soát thủ tục hành chính
năm 2015 trên địa bàn tỉnh Bình Phước**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 20/2008/NĐ-CP ngày 14/02/2008 của Chính phủ về tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về các quy định hành chính;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều các Nghị định có liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 07/02/2014 của Bộ Tư pháp về việc hướng dẫn công bố, niêm yết thủ tục hành chính và báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 07/2014/TT-BTP ngày 24/02/2014 của Bộ Tư pháp Hướng dẫn đánh giá tác động của thủ tục hành chính và rà soát, đánh giá thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 19/2014/TT-BTP ngày 15/9/2014 của Bộ Tư pháp quy định về nhập, đăng tải, khai thác dữ liệu thủ tục hành chính trên cơ sở dữ liệu quốc gia và quản lý cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 46/2013/QĐ-UBND ngày 08/11/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy chế phối hợp giữa Sở Tư pháp với các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã trong việc rà soát, cập nhật, công bố, công khai thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 50/2013/QĐ-UBND ngày 19/11/2013 của UBND tỉnh ban hành Quy chế phối hợp giữa Sở Tư pháp với các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã trong việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính trên địa bàn tỉnh;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 268/TTr-STP ngày 05/12/2015,



QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2015 trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Cục Kiểm soát TTHC (Bộ Tư pháp);
- CT, PCT;
- Như Điều 3;
- Sở Tư pháp;
- LĐVP;
- Phòng NC-Ngv;
- Lưu :VT. DNS4 (10/12) _{10K}



CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Trâm

**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG KIỂM SOÁT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NĂM 2015
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH PHƯỚC**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2704 /QĐ-UBND ngày 16/12 /2015
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

STT	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả công việc
I	Nâng cao nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính			
1	Tập huấn hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính cho các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Sở Tư pháp, các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã	Quý II/2015	Đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính thông suốt tại 2 cấp chính quyền địa phương
2	Tổ chức tọa đàm trao đổi kinh nghiệm về công tác và Kiểm soát TTHC giữa cán bộ làm kiểm soát TTHC với lãnh đạo các cấp	Sở Tư pháp, các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã	Quý III/2015	Công chức làm đầu mối KSTTHC các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện, cấp xã được trao đổi kinh nghiệm về lý luận và thực tiễn
II	Kiểm soát chặt về chất lượng quy định của TTHC trong dự thảo văn bản quy phạm pháp luật có quy định về TTHC của các sở, ngành cấp tỉnh trình UBND tỉnh			
1	Tuân thủ việc đánh giá tác động thủ tục hành chính, lấy ý kiến góp ý trong dự thảo Văn bản QPPL có quy định về TTHC của cơ quan được giao chủ trì soạn thảo	Sở, ban, ngành được giao chủ trì soạn thảo văn bản QPPL có quy định về TTHC	Thường xuyên	- Điền các biểu mẫu về sự cần thiết, tính hợp lý, tính hợp pháp và chi phí tuân thủ của TTHC; - Tiếp thu, giải trình, bổ sung ý kiến đóng góp hoàn thiện dự thảo.
2	Cho ý kiến, thẩm định và đánh giá tác động độc lập quy định, TTHC trong dự thảo văn bản quy phạm pháp luật có quy định về TTHC của các sở, ban, ngành trình UBND tỉnh	Sở Tư pháp	Thường xuyên	Tham vấn ý kiến tham gia của các tổ chức, cá nhân liên quan; hoàn thành việc cho ý kiến đối với Văn bản QPPL có quy định về TTHC theo quy định tại khoản 3 Điều 1

				Quyết định số 45/2013/QĐ-UBND
3	Tiếp nhận hồ sơ thẩm định dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật có quy định về thủ tục hành chính	Sở Tư pháp	Thường xuyên	Thực hiện theo khoản 4 Điều 1 Quyết định số 45/2013/QĐ-UBND
III	Rà soát các quy định, thủ tục hành chính, thông qua phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính			
1	Tổng hợp kết quả xây dựng kế hoạch rà soát quy định, thủ tục hành chính, nhóm TTHC trọng tâm năm 2015 của các sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Sở Tư pháp, các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Tháng 12/2015	Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch rà soát quy định TTHC năm 2015
2	Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch rà soát quy định, thủ tục hành chính đã được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt		Tháng 01-6/2015	Rà soát quy định, TTHC theo quy định, TTHC, nhóm TTHC đã được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt
3	Báo cáo đề nghị thông qua phương án đơn giản hóa các quy định, TTHC trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt		Trước ngày 10/9/2015	Tổng hợp đề xuất thông qua phương án đơn giản hóa quy định, TTHC của Bộ, ngành TW; thực thi đơn giản hóa TTHC của địa phương
IV	Rà soát cập nhật, sửa đổi, bổ sung, công bố TTHC tại QĐ công bố của Bộ, ngành TW và tại văn bản QPPL có quy định về TTHC theo quy định			
1	Thường xuyên rà soát Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành Trung ương, có TTHC thực hiện tại địa phương; văn bản QPPL mới ban hành có quy định về TTHC, các văn bản sửa đổi, bổ sung của Trung ương, địa phương kịp thời theo quy định.	Sở Tư pháp, các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Thường xuyên	Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung, thay thế, hủy bỏ hoặc bãi bỏ theo đúng quy định
2	Công bố, công khai thủ tục hành chính kịp thời phục vụ tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh			Công khai hoặc không công khai văn bản, thủ tục hành chính đúng quy định

V Xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính				
1	- Tiếp nhận các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính - Xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức	Sở Tư pháp, các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện	Thường xuyên trong năm	Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức theo quy định tại Quyết định số: 50/2013/QĐ-UBND ngày 19/11/2013 của UBND tỉnh
2	Lấy ý kiến của cá nhân, tổ chức có liên quan về những kiến nghị, qua đó đề xuất phương án xử lý phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức	Sở Tư pháp, các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện	Thường xuyên trong năm	Tổ chức lấy ý kiến công khai tham vấn khi cần thiết tổ chức hội nghị
3	Công khai kết quả tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính trên Cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh, sở, ngành, UBND cấp huyện	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện	Thường xuyên trong năm	Báo cáo kết quả xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính.
VI Công khai, minh bạch và đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ kiểm soát thủ tục hành chính				
1	- Kết nối trang thông tin điện tử của tỉnh với cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính; - Tiếp nhận hệ thống phần mềm về chương trình báo cáo tình hình, kết quả triển khai thực hiện về kiểm soát TTHC tại 3 cấp chính quyền	Sở Tư pháp với Sở Thông tin và Truyền thông	Tháng 3 – Tháng 6	Phản ánh kết quả hai chiều của tổ chức, cá nhân truy cập thủ tục hành chính
	- Kiểm soát TTHC trên hệ thống Internet về công bố, cập nhật và đăng tải thủ tục hành chính, các văn bản quy phạm pháp luật quy định về thủ tục hành chính.	Sở Tư pháp	Thường xuyên trong năm	Thực hiện theo quy định tại Nghị định số: 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ
VII Công tác kiểm tra, kiểm soát thủ tục hành chính				
1	Xây dựng kế hoạch kiểm tra kiểm soát TTHC, các quy định về thủ tục hành chính tại các sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện, UBND cấp xã.	Sở Tư pháp và các sở, ngành liên quan	Tháng 3 – tháng 10	Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt kiểm tra KSTTHC năm 2015
2	Tổng hợp báo cáo kết quả kiểm tra việc thực hiện	Trưởng đoàn kiểm	Sau đợt kiểm	Báo cáo tình hình kết quả thực

	các quy định về thủ tục hành chính tại các sở, ban, ngành cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã	tra KS TTHC của UBND tỉnh	tra	hiện KSTTHC của cơ quan, đơn vị được kiểm tra
IX	Chế độ giao ban, thông tin, báo cáo			
1	Định kỳ báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác kiểm soát TTHC tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh hoặc đột xuất theo yêu cầu cấp trên	Sở Tư pháp; các cơ quan đơn vị trên địa bàn tỉnh	Trước ngày 02 của tháng cuối quý II, Quý IV và 15/3 năm sau	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 05/2014/TT-BTP của Bộ Tư pháp
2	Sơ kết sáu tháng và tổng kết năm với các sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện; về thực hiện công tác cải cách TTHC, kiểm soát TTHC	Sở Tư pháp, các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện	Tháng 6 và tháng 12	Hoàn thành 02 buổi hội nghị đối với cấp tỉnh, cấp huyện.
X	Truyền thông về Kiểm soát thủ tục hành chính			
1	Xây dựng Kế hoạch truyền thông về kiểm soát thủ tục hành chính sự phối hợp giữa Sở Tư pháp với các cơ quan Đài Phát thanh - Truyền hình, Báo chí và Công thông tin điện tử tỉnh	Sở Tư pháp và các cá nhân, tổ chức có liên quan	Trong năm	Kế hoạch UBND tỉnh phê duyệt, triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh
2	Tổ chức in ấn pano, áp phích về “Chung tay cải cách hành chính” tại các sở, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã.	Sở Tư pháp, các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Thường xuyên trong năm	Các chuyên mục, tin, bài về tình hình, kết quả thực hiện công tác cải cách thủ tục hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính, trong cộng đồng dân cư
3	Niêm yết công khai về tình hình, kết quả thực hiện công tác cải cách thủ tục hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính, tiếp nhận xử lý phản ánh, kiến nghị của tổ chức cá nhân tại các cơ quan, đơn vị, địa phương.	Sở Tư pháp, các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Trong năm	Tại trụ sở làm việc các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện, UBND cấp xã có địa chỉ tiếp nhận ý kiến của tổ chức, cá nhân